

GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TẠI THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

● PHẠM THÀNH CHUNG - NGUYỄN TIẾN HƯNG

TÓM TẮT:

Quản lý chi ngân sách nhà nước thời gian qua đang thu hút sự quan tâm của cả những nhà làm chính sách lẫn nhà nghiên cứu. Luật Ngân sách Nhà nước đã được Quốc hội Khóa XIII thông qua tại kỳ họp thứ 9 vào ngày 25/6/2015 và có hiệu lực thi hành từ năm ngân sách 2017, nhằm mục tiêu thích ứng Hiến pháp 2013 là nâng cao hiệu quả quản lý, tạo động lực phát triển, đổi mới phương thức quản lý ngân sách phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội đất nước. Do đó, việc đưa ra giải pháp tăng cường quản lý chi ngân sách nhà nước nói chung và tại thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa nói riêng là yêu cầu thực tế, khách quan, vừa có tính cấp bách, vừa có tính cơ bản lâu dài. Dưới góc độ bài viết, tác giả đánh giá thực trạng quản lý chi ngân sách nhà nước (NSNN) và đề xuất một số giải pháp tăng cường quản lý chi NSNN trong giai đoạn hiện nay trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Từ khóa: ngân sách nhà nước, quản lý ngân sách, quản lý chi ngân sách nhà nước.

1. Một số vấn đề lí luận về quản lý chi ngân sách nhà nước

1.1. Khái niệm chi ngân sách nhà nước

Theo khoản 14, Điều 4, Luật NSNN được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 25/6/2015 và có hiệu lực từ năm ngân sách 2017 quy định: “Chi NSNN là việc phân phối và sử dụng quỹ NSNN theo dự toán ngân sách đã được cơ quan có thẩm quyền quyết định nhằm duy trì hoạt động của bộ máy nhà nước và đảm bảo thực hiện các chức năng của Nhà nước theo những nguyên tắc luật định” [2].

1.2. Quản lý chi ngân sách nhà nước và nội dung quản lý chi ngân sách nhà nước

1.2.1. Khái niệm

Quản lý chi NSNN là một bộ phận trong công tác quản lý NSNN. Đối tượng quản lý chi NSNN là toàn bộ các khoản chi ngân sách trong năm tài khóa được bố trí để phục vụ cho việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước trong từng giai đoạn lịch sử nhất định. Quản lý chi NSNN là một công cụ mà Chính phủ sử dụng với mục đích đảm bảo cho hoạt động chi NSNN đạt hiệu quả cao nhất.

1.2.2. Nội dung quản lý chi ngân sách nhà nước

- Lập, duyệt và phân bổ dự toán chi ngân sách
- Chấp hành dự toán chi ngân sách
- Quyết toán chi NSNN
- Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm chi NSNN

2. Thực trạng quản lý chi ngân sách nhà nước tại thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

2.1. Lập, duyệt và phân bổ dự toán chi ngân sách

Để đánh giá chính xác thực trạng lập dự toán chi NSNN tại thành phố Thanh Hóa, tác giả tiến hành thu thập thông tin từ các cán bộ thuộc cơ quan tài chính thành phố, xã, phường và các đơn vị hành chính công lập nhà nước sử dụng nguồn chi ngân sách của thành phố. Các phiếu đánh giá được phát cho cơ quan thuế, UBND phường Ba Đình, phường Điện Biên, phường Đông Hương, Phòng Tài chính Kế hoạch (TCKH) Thành phố, UBND thành phố, Sở Tài chính tỉnh... thống kê số phiếu đánh giá hợp lệ là 60 phiếu. Kết quả thu được như Bảng 1.

Đánh giá công tác lập dự toán chi NSNN tại thành phố Thanh Hóa đạt 2,80 điểm, ở mức độ khá. Trong đó nội dung: Lập dự toán chi NSNN căn cứ trên nguyên tắc luật NSNN đạt kết quả

đánh giá cao nhất là 3,08 xếp thứ nhất và không có đánh giá mức độ yếu cho thấy cán bộ phòng TCKH của UBND thành phố Thanh Hóa nắm rõ Luật NSNN và vận dụng vào công tác lập dự toán NS.

2.2. Chấp hành dự toán chi ngân sách trên địa bàn thành phố Thanh Hóa

Kết quả khảo sát cho thấy, nguồn ngân sách (NS) dự phòng của thành phố Thanh Hóa đã được sử dụng khá hiệu quả, đúng mục đích; tình hình dịch bệnh là thiên tai không thể nắm bắt được nên không thể lên kế hoạch cụ thể trong chi tiêu, thành phố Thanh Hóa đã thực hiện đúng luật NSNN 2015 để lại 2-4% tổng chi NSNN làm ngân sách dự phòng, đáp ứng nhu cầu cần sử dụng của địa phương, đảm bảo an sinh cho nền kinh tế. (Bảng 2)

Đánh giá công tác chấp hành dự toán chi đạt 2,83 điểm ở mức khá, các nội dung cụ thể trong đánh giá đều đạt mức khá nhưng có nhiều ý kiến trái chiều. Trong đó, nội dung “Đảm bảo tính công khai, minh bạch” đạt 3,10 điểm xếp thứ nhất, không có đánh giá yếu chỉ có 23,3% đánh giá ở mức độ trung bình, như vậy có trên 75% đánh giá ở mức độ khá và tốt cho thấy các đơn vị sử dụng NSNN đã thực hiện chi tiêu ngân sách đúng theo

Bảng 1. Tổng hợp ý kiến đánh giá công tác lập dự toán chi NSNN tại thành phố Thanh Hóa

TT	Nội dung chỉ đạo	Mức độ								$\bar{X}$	Thứ bậc
		Tốt		Khá		TB		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Lập dự toán chi NSNN căn cứ trên nguyên tắc của Luật NSNN	15	25,0	35	58,3	10	16,7	0	0,0	3,08	1
2	Công tác lập dự toán chi căn cứ vào kế hoạch phát triển KT-XH TP. Thanh Hóa	16	26,7	30	50,0	13	21,7	1	1,7	3,02	2
3	Công tác lập dự toán chi NSNN được thống kê từ các đơn vị trực thuộc cấp dưới đưa lên	5	8,3	29	48,3	20	33,3	6	10,0	2,55	4
4	Dự toán chi NSNN đầy đủ cơ cấu chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên, dự phòng NS	4	6,7	36	60,0	11	18,3	9	15,0	2,58	3
$\bar{X}$		2,80									

Nguồn: Tổng hợp kết quả khảo sát của tác giả

Bảng 2. Tổng hợp ý kiến đánh giá chấp hành dự toán chi NSNN

TT	Nội dung	Mức độ								$\bar{X}$	Thứ bậc
		Tốt		Khá		TB		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Chấp hành chi NSNN tại các đơn vị đảm bảo yêu cầu của Luật NSNN	10	16,7	32	53,3	9	15,0	9	15,0	2,72	3
2	Quy trình và thủ tục thực hiện công tác chấp hành đều tinh giản theo hướng có lợi cho đơn vị	8	13,3	27	45,0	19	31,7	6	10,0	2,62	4
3	Cơ quan sử dụng NSNN trên địa bàn thành phố được hướng dẫn cụ thể, chi tiết các hạng mục chi	12	20,0	31	51,7	15	25,0	2	3,3	2,88	2
4	Đảm bảo tính công khai, minh bạch	20	33,3	26	43,3	14	23,3	0	0,0	3,10	1
$\bar{X}$		2,83									

Nguồn: Tổng hợp kết quả khảo sát của tác giả

quy định, có minh chứng giấy tờ, hóa đơn đầy đủ theo quy định của Bộ Tài chính để đảm bảo các khoản chi tiêu của đơn vị được quyết toán.

2.3. Thực trạng quyết toán ngân sách nhà nước tại thành phố Thanh Hóa

Đánh giá thực trạng quyết toán chi NSNN trên địa bàn thành phố Thanh Hóa đạt 2,93 điểm ở mức độ khá. Trong đó, nội dung “Cán bộ thực hiện quyết toán chi NSNN tuân thủ đầy đủ các bước trong quy trình” đạt 3,12 điểm xếp thứ nhất. Nhận thức được trách nhiệm của bản thân với công việc và trách nhiệm với xã hội, các cán bộ thực hiện quyết toán chi NSNN luôn tuân thủ tốt quy trình chi theo Luật NSNN và quy định của Bộ Tài chính khi thực hiện kế hoạch xét duyệt giải ngân nguồn vốn nhà nước. Tỷ lệ đánh giá tốt và khá đạt 81,7%; không có đánh giá yếu cho thấy sự công nhận của nhiều người về năng lực và trách nhiệm của cán bộ thực hiện quyết toán. (Bảng 3)

2.4. Thực trạng kiểm tra, xử lý vi phạm chi Ngân sách Nhà nước tại thành phố Thanh Hoá

Công tác thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm đã góp phần quan trọng vào mục tiêu quản lý NSNN,

nâng cao nhận thức chấp hành của các đơn vị sử dụng nguồn NSNN. Đồng thời, thông qua kiểm tra, phòng TCKH thành phố cũng phát hiện những vấn đề bất cập không phù hợp, có kiến nghị với cấp trên điều chỉnh để phù hợp hơn ở các giai đoạn sau và lấy đó làm tư liệu để điều chỉnh, xây dựng kế hoạch dự toán chi cho các năm tiếp theo. (Bảng 4).

2.5. Đánh giá chung

2.5.1. Kết quả đạt được

Thứ nhất, về hệ thống văn bản quản lý nhà nước: mọi hoạt động liên quan đến chu trình thu chi NSNN đều được UBND thành phố Thanh Hóa căn cứ căn cứ pháp lý và văn bản hướng dẫn của cấp trên.

Thứ hai, về tổ chức phân cấp quản lý chi NSNN tại thành phố Thanh Hóa được tổ chức chặt chẽ, đầy đủ với cơ quan thẩm quyền chung là HĐND, UBND, tham mưu cho HĐND, UBND thành phố là các phòng, ban chức năng, quản lý theo từng lĩnh vực kinh tế - xã hội.

Thứ ba, công tác lập dự toán NSNN chấp hành đúng thời gian, đảm bảo các nguyên tắc cơ bản

Bảng 3. Tổng hợp ý kiến đánh giá công tác quyết toán chi NSNN trên địa bàn thành phố

TT	Nội dung	Mức độ								$\bar{X}$	Thứ bậc
		Tốt		Khá		TB		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Cán bộ thực hiện quyết toán chi NSNN tuân thủ đầy đủ các bước trong quy trình	18	30,0	31	51,7	11	18,3	0	0,0	3,12	1
2	Quy trình quyết toán được xây dựng phù hợp với điều kiện áp dụng tại đơn vị	8	13,3	29	48,3	13	21,7	10	16,7	2,58	4
3	Quy trình phù hợp với cơ cấu tổ chức của cơ quan QLNN	14	23,3	31	51,7	15	25,0	0	0,0	2,98	3
4	Trình tự quyết toán chặt chẽ hợp lý	21	35,0	25	41,7	9	15,0	5	8,3	3,03	2
$\bar{X}$		2,93									

Nguồn: Tổng hợp kết quả khảo sát của tác giả

Bảng 4. Đánh giá công tác kiểm tra, xử lý sai phạm trong chi NSNN

TT	Nội dung	Mức độ								$\bar{X}$	Thứ bậc
		Tốt		Khá		TB		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Kiểm tra, xử lý sai phạm chính xác, khách quan	15	25,0	34	56,7	11	18,3	0	0,0	3,07	2
2	Kiểm tra, xử lý sai phạm dân chủ công khai, minh bạch	12	20,0	39	65,0	4	6,7	5	8,3	2,97	3
3	Cán bộ thanh tra, kiểm tra có trách nhiệm, hiểu quy trình và luật NSNN	18	30,0	31	51,7	11	18,3	0	0,0	3,12	1
4	Các đơn vị sử dụng ngân sách chấp hành tốt quy định của pháp luật về chi NSNN	11	18,3	27	45,0	9	15,0	13	21,7	2,60	4
$\bar{X}$		2,94									

Nguồn: Tổng hợp kết quả khảo sát của tác giả

khi xây dựng và phân bổ dự toán, đáp ứng được yêu cầu về tính dự báo.

Thứ tư, chấp hành dự toán chi được các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện tốt.

Thứ năm, thành phố Thanh Hóa thực hiện lập báo cáo quyết toán ngân sách đúng quy định về

thời gian, đảm bảo sự khớp đúng và có xác nhận của cơ quan KBNN.

Thứ sáu, công tác thanh tra được kế hoạch hóa, tăng cường về số lượng và cải thiện về chất lượng, tăng cường phối hợp, trao đổi giữa các cơ quan chức năng.

2.5.2. Những điểm hạn chế

- Về công tác lập dự toán chi NSNN: Khâu tổng hợp lập dự toán tại phòng TCKH thành phố cũng có phần chủ quan, áp đặt, chưa quan tâm xem xét đúng mức dự toán của các đơn vị, nên dự toán được duyệt ở một số đơn vị chưa phù hợp, khả thi và hiệu quả. Trong việc giao và phân bổ dự toán cho các đơn vị thụ hưởng đôi lúc còn chậm trễ.

- Về công tác giám sát, kiểm tra, xử lý vi phạm: Công tác thanh tra, kiểm tra trong quản lý chi NSNN từ khâu lập dự toán chi NSNN do Phòng TCKH đảm nhận, đôi khi quá trình kiểm tra gây ách tắc công việc của các đơn vị, sự phối hợp giữa các cơ quan thanh kiểm tra cũng chưa tốt.

3. Giải pháp tăng cường quản lý chi NSNN tại thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Thứ nhất, tăng cường công tác lập dự toán chi NSNN. Cần có các kế toán và cán bộ quản lý tài chính có kinh nghiệm, am hiểu tình hình địa phương, đơn vị; nắm vững các quy định của pháp luật có liên quan đối với quá trình lập dự toán để thực hiện theo đúng các quy định. Cán bộ lập dự toán phải là người nắm rõ các tiêu chí, chiến lược phát triển KTXH của địa phương, nhằm xây dựng dự toán chi NSNN theo đúng chiến lược đã đặt ra, thúc đẩy KTXH phát triển.

Thứ hai, nâng cao công tác chấp hành chi NSNN. Công tác chấp hành chi cần có sự phối kết hợp của các đơn vị sử dụng NSNN và nhận thức của từng cá nhân trong việc chi tiêu tiết kiệm hợp lý nguồn NSNN giúp Nhà nước tiết kiệm. Các đơn vị sử dụng NSNN cần liệt kê các lĩnh vực ưu tiên. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ hợp lý để phân bổ chi NSNN hợp lý.

Thứ ba, tăng cường quản lý quyết toán chi NSNN. KBNN cần tăng cường công tác kiểm soát chi NSNN; phân công, phân nhiệm cụ thể cho từng cán bộ; trong trường hợp cần thiết thảo luận với phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố, báo cáo UBND thành phố thống nhất để thực hiện kiểm soát chi của các địa phương, đơn vị đảm bảo theo đúng định mức, đúng quy định của pháp luật. Thực hiện công khai các thủ tục và hồ sơ có liên quan đến việc thực hiện chi và quyết toán chi NSNN.

Thứ tư, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chi NSNN trên địa bàn thành phố Thanh Hóa. Sự quan tâm chỉ đạo của các cấp chính quyền địa phương và trách nhiệm của mỗi cán bộ quản lý NSNN tại phường xã, thị trấn, cơ quan đơn vị sử dụng NSNN. Các tiêu chí sử dụng trong kiểm tra đánh giá được công khai thực hiện giúp các cán bộ quản lý cân đối so sánh tiêu chí với thực tiễn chi của các đơn vị sử dụng NSNN tại thành phố

Thứ năm, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý chi NSNN và xây dựng kế hoạch tuyên truyền, giáo dục để nâng cao tính tự giác và trách nhiệm của đơn vị sử dụng ngân sách.

4. Kết luận

Quản lý có hiệu quả NSNN vừa là nghĩa vụ, vừa là quyền lợi thiết thực của các cấp, các ngành, các đoàn thể. Do đó, việc nâng cao hiệu quả quản lý NSNN là yêu cầu khách quan, vừa có tính cấp bách, vừa có tính cơ bản lâu dài, nhằm góp phần đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác quản lý NSNN và phát triển KT - XH của Nhà nước nói chung và của thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa nói riêng trong thời gian tới ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Học viện Hành chính Quốc gia (2006), *Giáo trình Quản lý nhà nước về tài chính, Khoa Quản lý tài chính công*, Nhà xuất bản Giáo dục.
2. Quốc hội (2015). *Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13*.
3. Bộ Tài chính (2015). *Thông tư số 102/2015/TT - BTC Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước*.

Ngày nhận bài: 15/2/2023

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 15/3/2023

Ngày chấp nhận đăng bài: 24/3/2023

Thông tin tác giả:

1. PHẠM THÀNH CHUNG

2. NGUYỄN TIẾN HÙNG

¹ UBND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

² Trường Đại học Mỏ - Địa chất

SOLUTIONS TO IMPROVE THE STATE BUDGET EXPENDITURE MANAGEMENT OF THANH HOA CITY, THANH HOA PROVINCE

● **PHAM THANH CHUNG¹**

● **NGUYEN TIEN HUNG²**

¹ People's Committee of Thanh Hoa city, Thanh Hoa province

² Hanoi University of Mining and Geology

ABSTRACT:

Managing state budget expenditures is a critical concern for both policymakers and researchers. The Law on State Budget was approved by the 9th session of the National Assembly on June 25th, 2015, and it took effect in 2018. This law aims to reach the goal of the 2013 Constitution which is the improvement of state budget management to keep up with the country's socio-economic development. In light of this, it is necessary to find out solutions to enhance the management of state budget expenditures of Vietnam in general and Thanh Hoa city, Thanh Hoa province in particular. This paper assesses the current state budget expenditure management of Thanh Hoa city and proposes some solutions to strengthen the city's management in the coming time.

Keywords: state budget, budget management, state budget expenditure management.